



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 08 tháng 4 năm 2026

BẢN SO SÁNH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU SO VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2019/NQ-HĐND NGÀY 04 THÁNG 10 NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

1. Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2019/NQ-HĐND NGÀY 04 THÁNG 10 NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng: 1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo khoản 1 Điều 3 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến. 2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	
Điều 2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Cà Mau		
Điều 3. Nội dung chi và mức chi	Điều 2. Nội dung chi và mức chi	

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2019/NQ-HĐND NGÀY 04 THÁNG 10 NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU	THUYẾT MINH
1. Chi bồi dưỡng hợp Hội đồng sáng kiến a) Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)/buổi họp; Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng; thư ký: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/người/buổi họp; Các thành phần khác tham gia họp Hội đồng theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/người/buổi họp. b) Hội đồng sáng kiến các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và cấp huyện Chủ tịch Hội đồng: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)/buổi họp; Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng; thư ký: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)/người/buổi họp; Các thành phần khác tham gia họp Hội đồng theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/người/buổi họp.	1. Chi bồi dưỡng hợp Hội đồng sáng kiến a) Hội đồng sáng kiến cấp tỉnh Chủ tịch Hội đồng: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng)/buổi họp; Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng; thư ký: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/người/buổi họp; Các thành phần khác tham gia họp Hội đồng theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/người/buổi họp. b) Hội đồng sáng kiến các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và cấp xã Chủ tịch Hội đồng: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)/buổi họp; Phó Chủ tịch Hội đồng; thành viên Hội đồng; thư ký: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng)/người/buổi họp; Các thành phần khác tham gia họp Hội đồng theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền: 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng)/người/buổi họp.	Kế thừa nội dung và mức chi tại Khoản 1, Điều 3; Sửa đổi nội dung điểm b, Khoản 1, Điều 3, Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04/10/2019 (theo quy định tại Điều 4, Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính)

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2019/NQ-HĐND NGÀY 04 THÁNG 10 NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU	THUYẾT MINH
2. Chi phổ biến sáng kiến và khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo a) Chi thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/một đơn vị tham gia; b) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến; tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo; hội nghị tổng kết các hoạt động sáng kiến: Thực hiện theo quy định hiện hành của tỉnh về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị và chế độ chi tiếp khách; c) Chi khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Áp dụng bằng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng; d) Chi cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định hiện hành của tỉnh về xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.	2. Chi phổ biến sáng kiến và khuyến khích phong trào thi đua lao động sáng tạo a) Chi thực hiện các hình thức giao dịch về sáng kiến: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/một đơn vị tham gia; b) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo để hỗ trợ việc triển khai áp dụng sáng kiến lần đầu, công bố, phổ biến, áp dụng rộng rãi các sáng kiến; tổ chức các hội thi sáng tạo, triển lãm kết quả lao động sáng tạo; hội nghị tổng kết các hoạt động sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND ngày 25 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi tiếp khách nước ngoài vào làm việc, chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau. c) Chi khen thưởng hoạt động sáng kiến hàng năm và các hoạt động khác để tôn vinh tổ chức, cá nhân điển hình và biểu dương các sáng kiến có thể áp dụng rộng rãi và mang lại lợi ích thiết thực cho xã hội: Áp dụng bằng mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng; d) Chi cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc tạo ra và áp dụng sáng kiến thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ để nghiên cứu phát triển và hoàn thiện, áp dụng sáng kiến: Thực hiện theo quy định hiện hành của tỉnh về xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.	Kế thừa nội dung và mức chi tại Khoản 2, Điều 3, Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04/10/2019 (theo quy định tại Điều 5, 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính)
3. Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, hội thi, triển lãm liên quan đến hoạt động sáng kiến: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.	3. Chi tiền tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, hội thi, triển lãm liên quan đến hoạt động sáng kiến: Thanh toán theo hóa đơn thực tế phát sinh trong phạm vi dự toán được phê duyệt.	Kế thừa nội dung tại Khoản 3, Điều 3, Nghị quyết số 14/2019/NQ-HĐND ngày 04/10/2019
	4. Nguồn kinh phí thực hiện hoạt động sáng kiến: Thực hiện theo quy định tại Điều 2, Thông tư số 03/2019/TT-BTC.	Bổ sung Khoản 4 cho phù hợp quy định Thông tư số 03/2019/TT-BTC
	Điều 3. Hiệu lực thi hành	Bổ sung Điều 3 cho phù hợp quy định

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2019/NQ-HĐND NGÀY 04 THÁNG 10 NĂM 2019 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU	DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI TỪ NSNN ĐỂ THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG SÁNG KIẾN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU	THUYẾT MINH
Điều 4. Tổ chức thực hiện	Điều 4. Tổ chức thực hiện	